

MỘT SỐ Ý KIẾN BÀN THẢO VỀ SỬA ĐỔI LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG Ở VIỆT NAM

PGS.TS Ngô Doãn Vịnh
Nguyên Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển
Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Theo đề nghị của Trường đại học Kinh tế quốc dân, bước đầu tôi xin có một số ý kiến để cùng những ai quan tâm thảo luận.

1. Từ khóa

1.1. Đầu tư công: Là việc cơ quan, doanh nghiệp nhà nước sử dụng vốn nhà nước (từ nguồn ngân sách hoặc nguồn vốn doanh nghiệp nhà nước) để thực hiện một hoặc một vài hoạt động vì sự phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước (cũng như phục vụ hoạt động của các tổ chức sự nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội). Có đầu tư công vì lợi nhuận và cũng có đầu tư công không vì lợi nhuận. Nhà nước và người dân – toàn bộ xã hội được hưởng lợi từ đầu tư công. Đầu tư công phải vì mục đích phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh quốc phòng của đất nước cũng như của các địa phương.

Lâu nay nhận thức về đầu tư công còn có vấn đề phải bàn thêm. Đầu tư công không chỉ bao gồm đầu tư xây dựng công trình (để gia tăng tài sản và phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội) mà còn có cả đầu tư để xây dựng luật pháp, chính sách và đầu tư để phát triển nhân lực của khu vực công.

1.2. Quản lý nhà nước đối với đầu tư công

Việc quản lý đầu tư công gặp nhiều khó khăn. Nhà nước thực hiện cả việc đầu tư và việc quản lý đầu tư. Vì thế để tránh tiêu cực phải có giải pháp cùng với cách thức hợp lý dựa trên luật pháp hữu hiệu.

Nội dung quản lý đầu tư công phải bám sát các khâu của quy trình đầu tư công. Đồng thời không chỉ hướng tới phục vụ “năm chắc” mà còn phải để “thúc đẩy phát triển”.

Theo luật đầu tư công thì nội dung quản lý nhà nước đối với đầu tư công được quy định như sau:

- (1). Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư công.

(2). Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, quy hoạch, giải pháp, chính sách đầu tư công.

(3). Theo dõi, cung cấp thông tin về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công.

(4). Đánh giá hiệu quả đầu tư công; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư công, việc tuân thủ quy hoạch, kế hoạch đầu tư công.

(5). Xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư công.

(6). Khen thưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong hoạt động đầu tư công.

(7). Hợp tác quốc tế về đầu tư công.

Xem ra chưa đầy đủ và thiếu nhiều quy định đối với tất cả các khâu trong quy trình và trong quản lý đầu tư công: thiếu chế tài đối với sai trái trong việc phê duyệt đầu tư công, đấu thầu đầu tư công, hành vi của các chủ thể có liên quan; thiếu chế tài đối với sai phạm của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước có liên quan...

1.3. Luật đầu tư công: Là đạo luật thể hiện các quy định, quy tắc, cơ chế quản lý đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước để nâng cao hiệu quả đầu tư công và góp phần thúc đẩy sự phát triển của cả nền kinh tế. Mục đích tối thượng của luật đầu tư công là tạo ra khung pháp lý để việc đầu tư công đúng, có hiệu quả, không thất thoát, không lãng phí. Luật này không nên chỉ trình bày các vấn đề mang tính đạo lý, nguyên tắc mà nên quy định cụ thể, có chế tài đủ mức để ngăn chặn lãng phí, thất thoát, tham nhũng trong đầu tư công.

1.4. Sửa đổi luật đầu tư công: bỏ những quy định không còn phù hợp, điều chỉnh những quy định tuy có phần còn phù hợp nhưng phải điều chỉnh cho đáp ứng yêu cầu thực tế và bổ sung những quy định mới cần thiết. Sửa đổi luật đầu tư công phải đi cùng với xem xét, sửa đổi các luật khác có liên quan.

Bám sát các từ khóa để thảo luận mục tiêu cần đạt của việc sửa đổi luật đầu tư công ở Việt Nam cho thời gian tới.

2. Những vấn đề phải bàn và phải tường minh để sửa đổi luật đầu tư công

2.1. Chủ thể đầu tư công phải rõ hơn

(1). *Đầu tư công và ai là người đầu tư?*

- Nói nôm na thì đầu tư công là việc cơ quan, doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư bằng vốn của nhà nước (*để xây dựng chính sách, xây dựng công trình kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh quốc phòng và để phát triển nhân lực của khu vực công*). Cần rõ phạm vi đầu tư công và vấn đề cực kỳ quan trọng là xác định đúng cơ cấu đầu tư công cho mỗi giai đoạn phát triển đất nước..

- Ai là chủ thể đầu tư công: Cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước. *Nếu không rõ ràng về quyền, trách nhiệm thì khó tránh khỏi tiêu cực và thất thoát vốn nhà nước.*

(2). Phương hướng đầu tư công

* Thực hiện những việc đầu tư mà tư nhân chưa thể hoặc không muốn đầu tư (công trình thủy điện hoặc đường sá quy mô lớn).

* Thực hiện những việc đầu tư mà để tư nhân đầu tư không đảm bảo được lợi ích cho quốc gia (xây dựng công trình an ninh quốc phòng).

* Tham gia đầu tư với các nhà đầu tư tư nhân để xây dựng những công trình đòi hỏi vốn lớn (hình thức Công – Tư kết hợp) để giảm bớt nhu cầu vốn nhà nước.

Vì lợi nhuận và không vì lợi nhuận dẫn tới khó khăn cho việc xác định hiệu quả của đầu tư công.

2.2. Đấu thầu thực hiện đầu tư công

(1). Nhà thầu: Năng lực tài chính và trình độ chuyên môn

(2). Xét thầu: Trung thực, chính xác

(3). Giải phóng mặt bằng: Giá đền bù là vấn đề quan trọng

Tiêu cực trong đấu thầu là vấn đề của cả hiện tại và của tương lai.

2.3. Nội dung đầu tư công

- Đầu tư tạo tài sản để gia tăng phát triển kinh tế - xã hội

- Đầu tư xây dựng luật pháp, chính sách

- Đầu tư phát triển nhân lực của khu vực công

Ở phương diện khác, đầu tư công gồm đầu tư mới và đầu tư sửa chữa.

2.4. Đánh giá đầu tư công

Ai thực hiện chức năng này? Nhà nước có thể thành lập Đơn vị chuyên trách về việc này. Đơn vị đánh giá đầu tư công phải có tính độc lập tương đối; ít chịu chi phối của Cơ quan quản lý nhà nước.

Vì lợi ích nhóm dẫn tới làm sai lệch kết quả đánh giá.

Nội dung đánh giá đầu tư công nên là:

2.4.1. Đánh giá hiệu lực chủ trương và quyết định đầu tư

- Dự án đầu tư có vào cuộc sống hay không
- Dự án đầu tư vào nhanh hay chậm

2.4.2. Đánh giá hiệu quả đầu tư công

- Thời gian thi công kéo dài
- Khoản chi phí cho việc móc ngoặc khi lập dự toán
- Thất thoát do đội giá dự toán và chi phí cho việc giành thắng thầu
- Thất thoát vốn trong thi công
- Tỷ lệ vốn trở thành tài sản
- Thời gian thu hồi vốn

2.5. Sửa đổi luật đầu tư công và những điều cần chú ý

Để sửa đổi thành công luật đầu tư công thì phải nhận diện rõ bản chất, nội dung, phương thức đầu tư công. Về nguyên tắc, việc sửa đổi Luật đầu tư công ngoài việc hiểu rõ bản chất, nội dung, những hạn chế, yếu kém và bất cập trong đầu tư công như đã đề cập ở trên thì cần chú ý đúng mức 6 vấn đề cơ bản dưới đây:

2.5.1. Nhận diện rõ tình trạng đầu tư công hiện nay

Sau gần 5 năm thực hiện (từ tháng 6 năm 2014, do thiếu tổng kết một cách khách quan, chính xác) vẫn thiếu nhiều thông tin để sửa đổi luật đầu tư công ở Việt Nam. Người ta nói nhiều đến sự cần thiết phải sửa đổi nhưng sửa đổi ra sao và bắt đầu từ đâu thì chưa rõ. Để có thêm căn cứ tôi xin nhấn mạnh một số điểm quan trọng.

a). Đang còn tình trạng phức tạp hóa thủ tục đầu tư, kéo dài thời gian chuẩn bị và phê duyệt dự án; kéo dài thời gian thi công, lãng phí và thất thoát vốn đầu tư công (tham nhũng, liên kết đội dự toán, kiểm tra đầu tư kém, chất lượng công trình thấp và tuổi thọ công trình giảm đi...). Chưa tránh được tình trạng xin cho trong đầu tư công. Chưa phân biệt rành mạch giữa đầu tư sửa chữa với đầu tư xây dựng mới công trình...

Đầu tư công có vai trò lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội quốc gia nhưng kết quả và hiệu quả chưa được như mong muốn. Theo số liệu của Tổng cục thống kê, vốn đầu tư của khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong tổng vốn đầu tư xã hội (xem biểu 1). Trong giai đoạn 2010 – 2017, kinh tế nhà nước chiếm khoảng 29,3% tổng GDP quốc gia vào năm 2010 giảm xuống còn khoảng 28,6% vào năm 2017. Vì thế nếu đầu tư công không hoặc kém hiệu quả thì ảnh hưởng lớn đến hiệu quả đầu tư xã hội và ảnh hưởng lớn đến hiệu quả phát triển kinh tế cả nước cũng như của các địa phương.

Biểu 1: Cơ cấu vốn đầu tư của khu vực kinh tế nhà nước (giá thực tế)

Đơn vị: Tỷ đồng

| | 2010 | 2015 | 2017 |
|---|----------------|----------------|----------------|
| Tổng vốn đầu tư khu vực kinh tế nhà nước | 316.285 | 519.878 | 594.885 |
| <i>% so tổng vốn đầu tư xã hội</i> | <i>38,1</i> | <i>38,0</i> | <i>35,7</i> |
| Trong đó: | | | |
| Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản | 18534 | 33168 | 44021 |
| <i>% so tổng số</i> | <i>5,8</i> | <i>6,4</i> | <i>7,4</i> |
| Công nghiệp | 110.371 | 152219 | 185128 |
| <i>% so tổng số</i> | <i>34,9</i> | <i>29,3</i> | <i>31,1</i> |
| Xây dựng | 16257 | 32492 | 35693 |
| <i>% so tổng số</i> | <i>5,1</i> | <i>6,2</i> | <i>6,0</i> |
| Dịch vụ và kết cấu hạ tầng | 171123 | 301999 | 330043 |
| <i>% so tổng số</i> | <i>54,1</i> | <i>58,1</i> | <i>55,5</i> |

Nguồn: Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê 2017

b). Điều khó nhưng phải biết để có ứng xử đúng đắn

Tôi chỉ xin nêu một số điểm bức xúc.

- Luật hiện hành chưa đề cập đủ vấn đề thuộc quy trình đầu tư công, cập nhật, rõ phạm vi và mức độ điều chỉnh đối với tất cả các đối tượng liên quan.

- Tình trạng xin cho vẫn chưa được khắc phục một cách hiệu quả

- Lập dự toán và vấn đề đội vốn (dễ sai lệch do định mức sai, xác định khối lượng công việc, dự báo các yếu tố về giá, thời gian thi công... sai). Khép kín đầu tư trong một ngành, một địa phương làm đội vốn lên rất nhiều. Giá cả biến đổi trong quá trình thực hiện đầu tư công cũng làm cho tổng vốn sai lệch. Thẩm định dự án

đầu tư công đang còn nhiều hạn chế và do đó đã góp phần làm sai lệch tổng nhu cầu vốn đầu tư.

- Phê duyệt dự án: tình trạng móc nối để thông qua dự án với tổng vốn đầu tư đội lên so thực tế.

- Nhà thầu gian lận về năng lực để được trúng thầu. Chủ đầu tư rò rỉ thông tin để nhà thầu gây ấn tượng về giá và gian lận trong hồ sơ đấu thầu nhằm trúng thầu. Khâu thẩm định năng lực nhà thầu chưa được quy định rõ ràng.

- Đơn vị giám sát đầu tư móc nối với nhà thầu để tăng vốn so dự toán và giám sát kém chất lượng dẫn tới thực hiện đầu tư không tốt và kết quả là chất lượng công trình kém và giá công trình bị đội lên

- Khép kín đầu tư: đơn vị dự toán, chủ đầu tư và nhà thầu liên kết với nhau thông đồng đội dự toán. Trong quá trình này một khoản tiền do thỏa hiệp, do chạy công trình sẽ đội giá hoặc gián tiếp làm cho chất lượng công trình đầu tư giảm đi (do nhà thầu phải bỏ tiền chạy công trình để được quyền thực hiện đầu tư).

- Định mức thiếu căn cứ/giả tạo

- Liên kết tham nhũng ở tất cả các khâu trong quy trình đầu tư từ khâu lập dự toán, phê duyệt dự án và tổ chức thực hiện đầu tư theo kiểu khép kín trong đầu tư tại ngành/hoặc tại địa phương, thủ tục giải ngân vốn...

- Giá đền bù cho việc giải phóng mặt bằng và vấn đề tính chi phí giải phóng mặt bằng vào giá công trình khi quyết toán hoàn thành và đưa vào sử dụng.

- Chưa có đánh giá đủ mức, thỏa đáng về đầu tư công (kết quả và hiệu quả của đầu tư công)

2.5.2. Nội dung quản lý nhà nước đối với đầu tư công (Phải bám sát theo các khâu trong quy trình đầu tư công)

Về nguyên tắc, Nhà nước quản lý đầu tư công theo công việc thuộc quy trình đầu tư công như sau đây:

(1). Lập kế hoạch đầu tư công

(2). Thẩm định dự án đầu tư công

(3). Phê duyệt kế hoạch đầu tư công (liên quan đến cả Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án đầu tư)

(4). Đấu thầu đầu tư công và nhà thầu

(5). Thực hiện đầu tư công (liên quan trực tiếp tới nhà thầu, nhà cung ứng vật liệu xây dựng, thiết bị và giải ngân vốn)

- (6). Giám sát đầu tư công (Tư vấn giám sát đầu tư)
- (7). Đánh giá thực hiện đầu tư công và thẩm định quyết toán
- (8). Đánh giá kết quả và hiệu quả đầu tư công (phải được công khai)

Tám việc trên đều phải quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm của những người liên quan, nhất là của người đứng đầu công việc và có chế tài đối với sai phạm của họ.

Bảng 1: Một số vấn đề cần lưu ý để sửa đổi đối với Luật đầu tư công

| Công việc trong quy trình đầu tư công | Định hướng sửa đổi |
|---|--|
| (1). Lập kế hoạch đầu tư công | Quy định rõ trách nhiệm của người tham gia lập kế hoạch (lập dự toán) và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (2). Phê duyệt kế hoạch đầu tư công | Quy định rõ trách nhiệm của người phê duyệt kế hoạch (dự toán) và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (3). Chủ đầu tư công và Ban quản lý dự án đầu tư | Quy định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (4). Đấu thầu đầu tư công và nhà thầu | Quy định rõ năng lực nhà thầu và trách nhiệm của Hội đồng xét thầu và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (5). Triển khai việc thực hiện đầu tư công | Quy định rõ trách nhiệm của nhà cung cấp vật liệu, thiết bị và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (6). Giám sát đầu tư công | Quy định rõ trách nhiệm của Cơ quan giám sát đầu tư công và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (7). Đánh giá thực hiện đầu tư công và thẩm định quyết toán | Quy định rõ trách nhiệm của người đánh giá thực hiện đầu tư công và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |
| (8). Đánh giá kết quả và hiệu quả đầu tư công | Phải có đơn vị chịu trách nhiệm đánh giá kết quả, hiệu quả đầu tư công, công khai kết quả đánh giá và có chế tài đủ mức để điều chỉnh hành vi của họ |

Nhìn chung luật đầu tư hiện hành đang bộc lộ nhiều thiếu sót:

- Chưa đề cập đủ các chủ thể tham gia quy trình đầu tư công
- Thiếu quy định về trách nhiệm đối với người quyết định chủ trương, người phê duyệt dự án đầu tư công
- Thiếu chế tài cụ thể đối với những vi phạm của các chủ thể trong quy trình đầu tư công (từ khâu lập, phê duyệt đến quyết toán và đưa công trình vào sử dụng)
- Thiếu quy định xử lý đầu tư công không hiệu quả, gây tổn hại vốn nhà nước

Nên tham khảo kinh nghiệm quốc tế để nâng cao trách nhiệm của các chủ thể tham gia đầu tư công, nhất là để nâng cao hiệu quả đầu tư công.

* Nên cân nhắc tính gộp cả vốn sửa chữa vào công trình ngay từ khi đấu thầu để nhà thầu gia tăng trách nhiệm trong việc thực hiện đầu tư, nhằm giảm chi phí khắc phục sai sót khi thực hiện đầu tư công và chi phí sửa chữa trong quá trình khai thác công trình.

* Nên triển khai kiểm toán quốc tế đối với những công trình đầu tư công có vốn lớn.

2.5.3. Phân cấp quản lý nhà nước trong đầu tư công phải rõ và hợp lý

Đây cũng là việc quan trọng để nâng cao hiệu quả đầu tư công. Phải quy định rõ ràng về quyền và trách nhiệm của người đứng đầu – người phê duyệt kế hoạch (dự án) đầu tư công và của người phê duyệt quyết toán công trình đầu tư công. Thể hiện rõ:

- Phân cấp quản lý đầu tư công giữa trung ương và tỉnh
- Phân cấp quản lý đầu tư công giữa tỉnh và huyện
- Phân cấp quản lý đầu tư công giữa huyện và xã

Nên chăng cần có quy định về ai phê duyệt kế hoạch đầu tư công thì người đó có trách nhiệm tìm nguồn vốn để thực hiện với phương châm tránh trông chờ, ỉ lại việc cấp vốn đầu tư công của trung ương.

2.5.4. Phân định rõ loại dự án và quy mô vốn đầu tư công đối với 1 dự án đầu tư công

Đây là điều bộc lộ nhiều bất cập.

a). Loại dự án xét theo tầm quan trọng của dự án phải được quy định rõ ràng cả về trách nhiệm và quyền hạn. Ví dụ, công trình có vốn đầu tư không thuộc

loại lớn nhưng lại có ý nghĩa quan trọng và đòi hỏi các tiêu chuẩn kỹ thuật phức tạp, khó... thì phải do cơ quan, tổ chức có đủ năng lực thực hiện từ khâu dự toán đến khâu tổ chức thi công.

b). Quy trình đầu tư công đối với dự án có quy mô vốn lớn và đối với dự án có quy mô vốn nhỏ nên có những quy định khác nhau để đỡ mất thời gian xem xét, quyết định đầu tư cho những dự án nhỏ.

2.5.5. Sửa đổi các luật khác có liên quan: Hiệu quả đầu tư công không chỉ phụ thuộc vào sự đúng đắn của luật đầu tư công mà còn phụ thuộc vào sự đúng đắn của nhiều luật khác có liên quan. Do đó cần rà soát và chỉnh sửa những quy định gây chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp; bổ sung những quy định mới kịp thời giữa các đạo luật có liên quan với luật đầu tư công. Xin nhấn mạnh một số đạo luật:

- Luật đầu tư (số 67/2014/QH13)
- Luật doanh nghiệp (số 68/2014/QH13)
- Luật đấu thầu (số 43/2013/QH13)
- Luật đất đai (số 45/2013/QH13)
- Luật xây dựng (số 50/2014/QH13)
- Luật ngân sách nhà nước (số 83/2015/QH13)
- Các luật thuế (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập, thuế tài sản, thuế bảo vệ môi trường...)
- Luật kiểm toán (số 81/2015/QH13)
- Luật phòng chống tham nhũng (số 36/2018/QH14)
-

2.5.6. Thông tin đầu tư công

Thông tin đóng vai trò lớn đối với đầu tư công. Do đó phải có quy định rõ ràng về vấn đề này để cung cấp đầy đủ thông tin cho người dân và những người có liên quan trực tiếp.

- Hình thành Trung tâm thông tin về đầu tư công của cả nước
- Lập trang thông tin điện tử về đầu tư công của Việt Nam

Thông tin kịp thời và đầy đủ về đầu tư công cho người dân và cho doanh nghiệp một cách công khai, minh bạch (để dân biết, dân bàn, dân giám sát, dân

kiểm tra). Kiểm toán Nhà nước có vai trò quan trọng trong việc kiểm tra tài chính nhà nước và công khai kết quả kiểm toán nhà nước.

2.5.7. Chống tham nhũng trong đầu tư công

Trong luật đầu tư công sửa đổi nên và cần có quy định về chống tham nhũng trong đầu tư công.

Kinh nghiệm của một số nước cho biết, người ta trừ vào khoản lương hưu được hưởng số tiền mà công chức làm thất thoát vốn nhà nước khi đang làm việc. Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước, người phê duyệt kế hoạch đầu tư và phê duyệt quyết toán đầu tư công phải có trách nhiệm bồi thường một phần khoản thất thoát vốn đầu tư công do sai lầm của họ.

Bảy vấn đề cơ bản nêu trên phải được thể hiện rõ ràng, minh bạch trong luật đầu tư công sửa đổi.

3. Kết luận và kiến nghị

Sửa đổi luật đầu tư công là cần thiết và có tính cấp bách. Để sửa đổi thành công luật đầu tư công cần có sự hiểu biết thấu đáo, đủ mức (cả lý luận và thực tiễn) về đầu tư công (cùng các vấn đề liên quan) và dự báo đúng đòi hỏi của tương lai phát triển kinh tế - xã hội đất nước nói chung và của đầu tư công nói riêng cũng như cần nghiên cứu một cách bài bản, khoa học, nghiêm túc, phải có chế tài đủ mức để tránh lợi ích nhóm và tránh hiện tượng bẻ công chính sách không vì lợi ích chung.

Muốn sửa đổi luật đầu tư công một cách tốt nhất, phải tiến hành tổng kết việc thực hiện luật đầu tư công trong thời gian vừa qua một cách khách quan, khoa học và xác định rõ quan điểm, định hướng, mục tiêu đầu tư công của nước ta trong thời gian tới. Quốc hội là cơ quan quyết định đầu tư công, do đó Quốc hội cũng nên là cơ quan tổ chức triển khai tổng kết việc thực hiện đầu tư công ở nước ta. Những người thi hành kế hoạch, chương trình và luật đầu tư công không nên đứng ra tổng kết việc thực hiện luật đầu tư công. Tránh hiện tượng vừa đá bóng vừa thổi còi. Quốc hội, Thanh tra nhà nước và Kiểm toán nhà nước nên có sự phối hợp chặt chẽ để giám sát, kiểm tra, thanh tra đầu tư công trong phạm vi cả nước.

Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước, những cá nhân, tổ chức hữu trách phải có trách nhiệm giải trình, trách nhiệm đối với các hành vi của mình trong lĩnh vực đầu tư công. Khi có sai trái làm thất thoát vốn nhà nước họ phải có trách nhiệm đền bù một phần mất mát đó.

Trên đây là một số ý kiến kính gửi Hội thảo, kính chúc hội thảo thành công.